

Số: 1567/PGD&ĐT

Đông Triều, ngày 09 tháng 9 năm 2024

V/v hướng dẫn thực hiện liên thông thư viện
trường học

Kính gửi: Các trường có cấp MN, TH, THCS trên địa bàn thị xã

Thực hiện Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông; Công văn số 2218/SGDĐT-GDPT ngày 16/8/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông; Công văn số 2781/SGDĐT-GDPT ngày 28/8/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện liên thông thư viện trường học. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong tra cứu tài nguyên thông tin phục vụ học tập, nghiên cứu khoa học, nâng cao trình độ chuyên môn... cho học sinh, cán bộ giáo viên trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thị xã, Phòng GD&ĐT hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc liên thông thư viện trường học, cụ thể như sau:

1. Nguyên tắc liên thông thư viện

1.1. Liên thông thư viện giữa các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là trung học cơ sở) được thực hiện cùng cấp học trên cùng địa bàn cấp huyện; giữa các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là trung học cơ sở) với thư viện cấp xã, huyện trên cùng địa bàn.

1.2. Liên thông thư viện giữa các trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là trung học phổ thông) được thực hiện cùng cấp học trên cùng địa bàn cấp huyện, cấp tỉnh; giữa các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là trung học phổ thông) với thư viện cấp huyện, cấp tỉnh trên cùng địa bàn. ***Áp dụng thực hiện đối với trường TH, THCS, THPT Trần Hưng Đạo.***

1.3. Các thư viện có hạ tầng công nghệ thông tin bảo đảm và tương thích; bảo đảm nguồn tài nguyên thông tin số; có đủ nhân lực để đáp ứng, vận hành, khai thác, chia sẻ, có thể liên thông với các thư viện cơ sở giáo dục khác mà không giới hạn không gian liên thông.

1.4. Tự nguyện kết nối, chia sẻ, đóng góp tài nguyên của thư viện cho nhóm dùng chung:

- Các thư viện tham gia liên thông trên cơ sở tự nguyện kết nối, chia sẻ, đóng góp tài nguyên của thư viện cho nhóm dùng chung; hợp tác có thỏa thuận giữa các thư viện bảo đảm thống nhất quy trình khai thác, được quản lý bằng các phần mềm, có thể truy cập được bằng máy tính, điện thoại thông minh và các thiết bị điện tử khác; các thư viện trên địa bàn khác nhau có thể thỏa thuận tham gia liên thông bằng hình thức chia sẻ, đóng góp tài nguyên thông tin số.

- Bảo đảm quản lý và sử dụng tài nguyên thông tin liên thông đúng mục đích, hiệu quả, đúng quy chế liên thông. Tuân thủ quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin, an ninh mạng và quy định liên quan của pháp luật.

2. Hình thức liên thông thư viện

2.1. Tài nguyên thông tin số: Các thư viện trong nhóm thực hiện chia sẻ cơ sở dữ liệu biểu ghi, mục lục tài nguyên thông tin số theo các cấp độ được tổ chức theo cấu trúc nghiệp vụ thư viện và quyền truy cập cơ sở dữ liệu.

2.2. Tài nguyên thông tin dưới dạng in ấn: Các thư viện trong nhóm thực hiện việc luân chuyển tài nguyên thông tin như sách giáo khoa, sách nghiệp vụ của giáo viên, sách tham khảo, báo, tạp chí, truyện, tranh ảnh giáo dục và tài liệu khác định kỳ theo học kỳ, năm học.

3. Cơ chế liên thông thư viện

3.1. Thư viện chủ trì liên thông

- Thống nhất trong nhóm liên kết: Lựa chọn 01 Thư viện với vai trò chủ trì, được chỉ định là đầu mối liên kết các thư viện trong nhóm để điều tiết, phối hợp bổ sung, cập nhật và chia sẻ tài nguyên thông tin. Thư viện chủ trì được ưu tiên đầu tư xây dựng từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định¹.

- Có trách nhiệm duy trì và phát triển hệ thống tài nguyên thông tin số dùng chung; hỗ trợ quản lý dữ liệu cho các thư viện trong nhóm; là đầu mối trao đổi tài nguyên thông tin, cung cấp quyền truy cập tài nguyên thông tin số và khai thác hệ thống; kiểm soát chất lượng biểu ghi; chỉ đạo sự thống nhất và chuẩn hóa các biểu ghi của các thư viện trong nhóm; hướng dẫn, hỗ trợ các thư viện trong nhóm về chuyên môn, nghiệp vụ.

3.2. Các thư viện tham gia liên thông có trách nhiệm chia sẻ, đóng góp tài nguyên thông tin của thư viện cho nhóm dùng chung theo điều lệ, quy chế liên thông; tham gia xây dựng quy chế về mức độ chia sẻ, quyền truy cập của người sử dụng thư viện; sử dụng kết quả xử lý tài nguyên thông tin, các sản phẩm và dịch vụ thông tin của các thư viện khác phục vụ người sử dụng.

4. Quy định chung về phần mềm quản lý thư viện

4.1. Yêu cầu về quản lý và nghiệp vụ thư viện

- Phần mềm quản lý sách thư viện là công cụ cần thiết tại các trường học, hỗ trợ việc quản lý, sắp xếp thư viện một cách hiệu quả và góp phần đẩy mạnh quá trình số hóa thư viện trường học. Các cơ sở giáo dục căn cứ điều kiện thực tiễn của đơn vị để quyết định lựa chọn, sử dụng phần mềm quản lý và hoạt động thư viện (mua/thuê/sử dụng miễn phí hoặc do cán bộ giáo viên tự viết)². Phần mềm quản lý và hoạt động thư viện bảo đảm điều kiện vận hành, nâng cấp phù hợp với yêu cầu hoạt động thư viện. Bảo đảm các yêu cầu về quản lý và nghiệp vụ thư viện; quản lý các tài nguyên thông tin của thư viện³; thuận lợi trong việc tra cứu tài nguyên thông tin phục vụ học tập, giải trí, nghiên cứu khoa học, nâng cao trình độ chuyên môn

¹ Cơ sở giáo dục có hạ tầng công nghệ đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật

² Một số phần mềm phổ biến: Phần mềm quản lý sách thư viện VIELIB, Nano, Viindoo, EduLib, Project Media, Zoho Creator,.....

³ Theo dõi số liệu thống kê về công tác đánh giá thư viện, số liệu thống kê về hoạt động thư viện theo khu vực địa bàn (tỉ lệ mượn trả sách, tỉ lệ xem tài liệu số, sách số...); kho tài nguyên thông tin đảm bảo vốn tài nguyên thông tin của thư viện là học liệu điện tử theo quy định.

của người sử dụng thư viện trong các trường mầm non, tiểu học, trung học và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Có khả năng kết xuất các biểu mẫu thống kê, sổ sách điện tử, dữ liệu để phục vụ công tác quản lý thư viện; hỗ trợ công tác lập báo cáo.

4.2. Kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu

- Hỗ trợ việc kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các thư viện trong nhóm liên thông và giữa các thư viện với nhau.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho học liệu dùng chung⁴, Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo để phục vụ công tác, quản lý, báo cáo, thông kê của cơ quan quản lý giáo dục các cấp trong việc quản lý thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Từng bước hình thành thư viện số, tạo nền tảng trực tuyến, được xem là thư viện ảo cho phép người dùng truy cập vào các tài liệu kỹ thuật số như sách, báo, tạp chí, hình ảnh, âm thanh, video, tài liệu lịch sử,.. Triển khai việc số hóa tài liệu giúp thư viện tăng tính khả dụng và truy cập của tài liệu, tạo sự tiện lợi cho người dùng khi có nhu cầu đọc và tìm kiếm thông tin:

Đối với cán bộ giáo viên: Tải về các học liệu hay để sử dụng trong giảng dạy; từng cán bộ giáo viên có thể lựa chọn đưa sách và tài liệu số của mình dưới dạng có phí bản quyền và hưởng kinh phí trực tiếp từ những người dùng khác tải về.

Đối với học sinh: Mượn trả sách online hoặc sử dụng thẻ học sinh thông minh; khai thác kho sách điện tử ở bất cứ nơi đâu thông qua thiết bị điện tử thông minh hoặc máy tính; nắm được hệ thống sách, học liệu điện tử mới nhất của Nhà trường để đặt mượn sách nhanh chóng; quản lý tình hình mượn, trả sách; có thể đề xuất đóng góp thêm vào kho thư viện số và thư viện của nhà trường.

5. Tổ chức thực hiện⁵

5.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã đầu tư xây mới hoặc cải tạo thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là trung học cơ sở) thuộc phạm vi quản lý đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định;

- Chủ trì, chỉ đạo thực hiện việc liên thông thư viện giữa các thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là trung học cơ sở); phối hợp với các đơn vị quản lý thư viện cấp xã, huyện tổ chức thực hiện liên thông thư viện giữa các thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là trung học cơ sở) thuộc phạm vi quản lý;

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là trung học cơ sở) thuộc phạm vi quản lý triển khai công tác tổ chức quản lý và sử dụng thư viện theo quy định (Kiểm tra chuyên đề hoặc lồng ghép trong các cuộc kiểm tra theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT).

⁴ <https://igiaeduc.vn>, <https://www.youtube.com/@igiaeduc>

⁵ Điều 26 Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT về Trách nhiệm của các cơ quan quản lý và cơ sở giáo dục

5.2. Các trường có cấp MN, TH, THCS

- Đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí, huy động nguồn lực hợp pháp khác⁶ để đầu tư xây mới hoặc cải tạo thư viện đảm bảo đạt các tiêu chuẩn theo quy định;

- Triển khai thực hiện liên thông thư viện theo quy định;

- Tổ chức quản lý, hoạt động thư viện; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng thư viện với cơ quan quản lý cấp.

Thực hiện hiệu quả việc liên thông thư viện tại đơn vị sẽ góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục⁷ và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (t/h);
- Trung tâm TT&CH thị xã;
- Lãnh đạo PGD&ĐT;
- \- Các bộ phận MN, TH, THCS, CSVC, CNTT, Kế toán;
- Lưu VT, CMTH.

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Thanh Tâm

⁶ Luật Thư viện đã cụ thể hóa các chính sách xã hội hóa của Nhà nước nhằm huy động được nhiều nguồn lực cho hoạt động thư viện, để cùng lan tỏa tri thức, chung tay phát triển văn hóa đọc

⁷ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;